| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN M**<br>**TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 20-8-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH HÀ GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Củng Trần Lương

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Ngọc Thặng, ông Ngô Chí Cường

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Bùi Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2022 tại Phòng xét xử Hình sự - Hội trường tầng III, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 04/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 10/8/2022 đối với bị cáo:

**Giàng Mí T** (*tên gọi khác: Không*); sinh ngày: 01/01/1997, tại: xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: thôn D, xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề N: Không; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Hmông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng Mí G, sinh năm 1974 và bà Hạng Thị L, sinh năm 1979; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt;

Bị cáo bị bắt ngày 20/5/2022, hiện đang bị giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Ma Công N, sinh ngày 26/12/1988, địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt có lí do.

- *Những người làm chứng*: Chị Nông Thị B, Vắng mặt có lí do.

- *Người phiên dịch tiếng Mông*: Ông Mua Mí C, sinh năm: 1971, địa chỉ: xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07/5/2022, Giàng Mí T sau khi đi làm nương về có đi bộ qua điểm trường thôn D *(thuộc trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học xã S)*. Do thời điểm này là cuối tuần, T biết thầy cô giáo và học sinh sẽ nghỉ học đi về nhà nên T đã nảy sinh ý định đột nhập vào phòng ở của thầy giáo để trộm cắp tài sản bán đi lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi mọi người trong gia đình T đã đi ngủ, T lấy đèn pin màu đen *(loại đèn pin đeo đầu)* của gia đình và cầm theo 01 thanh thép xoắn dài khoảng 30 cm *(thường ngày T dùng để đục đá)* đi bộ từ nhà lên theo đường mòn đến điểm trường *(nhà T cách điểm trường D khoảng 800m)*. T đi đến khoảng sân trước của điểm trường, rồi rẽ theo hướng bên trái tiến thẳng đến trước cửa phòng của anh Ma Công N *(là giáo viên dạy tại điểm trường thôn D, xã S)*. Do sợ bị phát hiện nên lúc này T chưa bật đèn pin, T dùng hai tay khua để mò ổ khóa. Khi T sờ được tay vào ổ khóa T dùng tay phải cầm thanh thép xoắn luồn qua móc khóa, dùng lực hai tay bẩy mạnh thanh thép một phát làm ổ khóa bung ra. Sau khi phá được khóa cửa, T mở cửa đi vào trong phòng, do bên trong phòng tối T không nhìn thấy đồ vật, tài sản gì nên T đã dùng tay phải bật công tắc mở đèn pin lên để soi sáng. T đứng ngay gần cửa dùng đèn pin soi vào phía đối diện mình đang đứng thì thấy giường ngủ của anh Ma Công N được kê giáp với tường và cửa sổ, T dùng đèn soi về phía góc tường bên trái *(tính từ ngoài cửa chính vào)* giáp với chân giường ngủ thì vị trí đó có kê đặt một chiếc bàn gỗ có 04 chân *(loại bàn học của học sinh thường dùng),* trên mặt bàn có để 01 *(một)* chiếc máy tính laptop màu đen, bên cạnh có đặt củ sạc máy tính màu đen cùng với con chuột máy tính màu xanh đen. Ngoài ra trên mặt bàn còn có 01 chiếc loa bluetooth màu đỏ. Tiếp đó, T dùng đèn pin soi để quan sát xung quanh khắp trong phòng, khi soi đèn pin đến góc tường bên phải *(tính từ cửa chính vào)* T nhìn thấy chiếc máy khoan màu đỏ, xám, đen đặt ở dưới nền nhà. Thấy vậy, T tiến đến vị trí đặt chiếc máy khoan, cúi người xuống dùng tay phải nhặt lấy chiếc máy khoan rồi quay lại vị trí kê đặt chiếc bàn gỗ. Lúc này, T đặt chiếc máy khoan xuống nền nhà rồi tiến đến sát với chiếc bàn, dùng tay phải nhặt lấy chiếc loa bluetooth màu đỏ đút vào túi hậu quần *(bên phải)*, tiếp đó dùng tay trái nhặt lấy con chuột máy tính màu xanh đen rồi đưa tay ra sau đút con chuột vào túi hậu quần *(bên trái)*. Sau đó, T dùng hai tay cuộn gọn lại dây sạc vào với củ sạc máy tính, đặt củ sạc lên bên trên chiếc máy tính. T xoay người sang trái đồng thời dùng tay phải để đưa chiếc máy tính kẹp theo bộ sạc chiếc máy tính vào vùng hông bên phải. Tiếp đó T cúi xuống dùng tay trái nhặt lấy chiếc máy khoan rồi tiến đến gần cửa chính. Khi nhìn thấy thanh thép là công cụ T đã sử dụng để phá khóa đang đặt trên nền nhà, T tiến đến gần rồi ngồi xổm xuống dùng ngón trỏ tay phải quặp lấy thanh thép. T đứng dậy đi ra ngoài bằng lối lúc trước đã đột nhập vào, khi ra đến ngoài cửa chính T bỏ máy tính và máy khoan xuống nền rồi quay lại để cài ổ khóa vào khuy khóa như ban đầu nhưng do ổ khóa đã bung ra T

chỉ móc ổ khóa ở đó. Sau khi trộm cắp được tài sản, T mang chiếc máy tính cùng con chuột, bộ sạc, chiếc máy khoan và chiếc loa bluetooth về nhà mình cất giấu tại góc nhà, rồi T lên giường đi ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 08/5/2022, T thức dậy và mang chiếc máy khoan lên trên nhà xây của gia đình *(cách đó khoảng 15m)* để cất giấu ở góc phòng trên tầng 2 cùng với các bao tải đựng ngô, còn chiếc máy tính cùng dây sạc, con chuột máy tính T đem cất giấu ở dưới gầm giường ngủ của mình. Những ngày sau đó, T có mở nguồn chiếc máy tính lên nhưng không biết sử dụng nên đã thực hiện nhiều thao tác trên máy tính *(bản thân T không nhớ đã làm như thế nào),* ngoài ra T đã lắp chiếc thẻ nhớ của mình vào máy tính để xem phim nhưng vẫn không biết cách sử dụng nên T đã tắt máy và cất giấu vào gầm giường ngủ. Riêng chiếc loa bluetooth T thường xuyên sử dụng kết nối với điện thoại di động để nghe nhạc.

Về phía anh Ma Công N, khoảng 16 giờ ngày 08/5/2022, anh N trở lại phòng ngủ ở điểm trường tại thôn D thì phát hiện ổ khóa chống trộm cửa phòng ngủ của anh N đã bị kẻ gian cậy phá. Anh N đi vào trong phòng kiểm tra tài sản thì phát hiện đã bị mất số tài sản có đặc điểm như trên. Sau đó, anh N có kể lại cho chị Nông Thị B - là giáo viên dạy cùng điểm trường với anh N - việc mình bị mất trộm nhưng không kể chi tiết là mất những gì. Do sợ làm to chuyện, gây khó khăn cho việc tìm kiếm tài sản nên anh N đã không báo cho cơ quan chức năng mà tự tìm kiếm tài sản đã mất của mình.

Đến khoảng 09 giờ ngày 19/5/2022, khi đi giúp cậu làm nương thì T có mang theo chiếc loa đã trộm cắp đi theo. Khi đi qua điểm trường thôn D thì gặp anh Ma Công N, thấy T cầm loa có đặc điểm giống với tài sản mà mình đã bị mất nên anh N đã nghi ngờ, đồng thời gọi T lại và yêu cầu T đưa chiếc loa cho mình xem, anh N nhận ra chiếc loa của mình nên đã hỏi T *"cái loa này mày mua ở đâu về"* T vẫn khẳng định là bản thân mua về. Anh N nói T*"mày còn không nhận, đã thế tao đi báo Công an xã"*.

Ngày 24/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành cho bị hại Ma Công N nhận dạng số tài sản của bị hại đã bị T trộm cắp vào ngày 07/5/2022 với sự tham gia của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M và người chứng kiến. Kết quả nhận dạng bị hại đã nhận và khẳng định chính xác các đồ vật mà anh N bị mất trộm gồm: 01 máy tính laptop nhãn hiệu LENOVO màu đen; 01 dây sạc máy tính nhãn hiệu Lenovo màu đen; 01 chuột máy tính không dây, nhãn hiệu Glatten, màu xanh-đen; 01 loa Bluetooth nhãn hiệu awei: Y200, màu đỏ; 01 máy khoan nhãn hiệu FEG, màu đỏ-xám-đen. Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành kiểm tra tình trạng chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo mà T đã trộm cắp của anh Ma Công N với sự tham gia của đại diện Viện kiểm sát và anh Nguyễn Văn Tùng (sinh năm: 1988 - là chủ cửa hàng máy tính Mạnh Tùng, thị trấn M, huyện M). Qua kiểm tra thực tế mở nút nguồn của chiếc máy tính lên nhưng máy tính không khởi động được; cắm sạc pin nhưng máy tính vẫn không lên được nguồn điện. Chưa

xác định được nguyên nhân máy tính không lên nguồn và máy tính bị hỏng bộ phận gì.

Quá trình điều tra xác định, trước thời điểm ngày 07/5/2022, thời điểm anh Ma Công N bị T trộm cắp chiếc máy tính thì chiếc máy tính của anh N vẫn sử dụng bình thường dùng để soạn bài, dạy học và làm các công việc khác. Căn cứ vào lời khai bị cáo T khẳng định sau khi trộm cắp được chiếc máy tính mang về nhà, bị cáo đã khởi động, thực hiện các thao tác trên máy tính cũng như đã cắm chiếc thẻ nhớ không rõ nguồn gốc vào thì thấy máy vẫn lên nguồn và hoạt động bình thường nhưng do bị cáo không biết sử dụng nên đã cất giấu máy tính ở dưới gầm giường ngủ của mình (gầm giường ngủ của T là nơi ẩm thấp, nền đất).

Ngày 24/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra yêu cầu định giá tài sản số 05/YC-CSĐT yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện M, tiến hành định giá số tài sản mà T đã trộm cắp được của anh Ma Công N. Ngày 27/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M đã ra Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS, kết luận: Tổng trị giá tài sản được yêu cầu xác định: 9.760.000 đồng.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ những đồ vật sau:

- 01 (Một) máy laptop nhãn hiệu LENOVO màu đen, máy tính đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy;

- 01 (Một) dây sạc máy tính nhãn hiệu Lenovo, màu đen, phần dây sát đuôi giắc cắm vào củ sạc được cuốn băng dính cách điện màu đen, trên củ sạc được cuốn vòng băng dính cách điện màu đen, trên băng dinh có dòng chữ NANO TO NGA DUNG, dây sạc đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của dây sạc;

- 01 (Một) chuột máy tính không dây, nhãn hiệu Glatten, màu xanh - đen, chuột máy tính không có nắp đậy pin, pin đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của pin;

- 01 (Một) máy khoan nhãn hiệu FEG, màu đỏ - xám - đen, máy khoan đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy;

- 01 (Một) Loa Bluetooth nhãn hiệu awei: Y 200, màu đỏ, Loa đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của Loa;

- 01 (Một) đèn pin đội đầu, màu đen, phần dây thun đội đầu mặt ngoài màu đen, mặt trong màu cam, trên dây có nhiều dòng chữ nước ngoài, đèn pin đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động;

- 01 (Một) thanh thép xoắn (loại thép Phi 14) đã cũ, chiều dài 33 cm. Một đầu toét và một đầu nhọn.

Ngày 29/05/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang ra quyết định khởi tố bị can đối với bị cáo Giàng Mí T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của BLHS.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSMV ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Giàng Mí T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Giàng Mí T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung 2017);* xử phạt bị cáo Giàng Mí T từ 06 *(sáu)* tháng đến 09 *(chín)* tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Giàng Mí T đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000đ để bị hại khắc phục, sửa chữa chiếc máy tính bị hỏng do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Ma Công N không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường nên không xem xét.

Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và đề nghị:

Trả lại: 01 máy laptop, nhãn hiệu LENOVO màu đen, máy tính đã qua sử dụng; 01 dây sạc máy tính, nhãn hiệu Lenovo, màu đen, phần dây sát đuôi giắc cắm vào củ sạc được cuốn băng dính cách điện màu đen, trên củ sạc được cuốn vòng băng dính cách điện màu đen, trên băng dinh có dòng chữ NANO TO NGA DUNG, dây sạc đã qua sử dụng; 01 chuột máy tính không dây, nhãn hiệu Glatten, màu xanh - đen, chuột máy tính không có nắp đậy pin, pin đã qua sử dụng; 01 máy khoan nhãn hiệu FEG, màu đỏ - xám - đen, máy khoan đã qua sử dụng; 01 loa Bluetooth, nhãn hiệu awei: Y 200, màu đỏ, loa đã qua sử dụng. Vì các vật chứng là tài sản của bị hại cần trả cho bị hại anh Ma Công N, sinh năm 1988; địa chỉ thôn L, xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đèn pin đội đầu, màu đen, phần dây thun đội đầu mặt ngoài màu đen, mặt trong màu cam, trên dây có nhiều dòng chữ nước ngoài, đèn pin đã qua sử dụng; 01 thanh thép xoắn (loại thép Phi 14) đã cũ, chiều dài 33 cm, 01 đầu toét và 01 đầu nhọn. Vì các vật chứng là công cụ phạm tội của bị cáo, giá trị sử dụng còn lại không lớn, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị. Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Giàng Mí T.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Lời khai của bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, để bị cáo sớm được trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị hại Ma Công N, người làm chứng Nông Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét thấy việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc làm sáng tỏ vụ án. Căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] Về tội danh: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lời khai nhận tội của bị cáo Giàng Mí T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản xác định hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định tài sản, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 07/5/2022, bị cáo T đã đến điểm trường thôn D thực hiện hành vi sử dụng thanh thép xoắn (phi 14) phá khóa cửa phòng anh Ma Công N, khi vào phòng do trời tối không nhìn thấy nên bị cáo bật đèn pin (loại đội trên đầu) dùng để soi, sau đó bị cáo trộm cắp 01 máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo, 01 dây sạc máy tính nhãn hiệu Lenovo, 01 chuột không dây máy tính Glatten, 01 máy khoan FEG, 01 loa bluetooth Awei: Y200. Tổng trị giá tài sản mà Giàng Mí T trộm cắp có giá trị là 9.760.000 đồng. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng Mí T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm khoản 1 Điều 173. Tội trộm cắp tài sản BLHS quy định:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*a,…. "*

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Giàng Mí T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân được pháp luật, Nhà nước bảo vệ. Hơn nữa bị cáo T là người có sức lao động, đáng lẽ bị cáo phải sống và làm việc đúng pháp luật để cống hiến cho xã hội, chỉ vì lười lao động muốn có tiền tiêu sài, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Giàng Mí T đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hơn nữa bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can. Do vậy cần áp dụng điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Giàng Mí T để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Giàng Mí T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xét về nhân thân: Bị cáo xuất thân trong gia đình lao động, ăn học không đến nơi đến chốn. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú.

[10] Căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên tòa, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo Giàng Mí T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người biết sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung đối với các loại tội phạm.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý vật chứng. Xét đề nghị xử lý vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang là phù hợp với quy định của pháp luật, nên HĐXX chấp nhận.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Giàng Mí T đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng để bị hại khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị hại Ma Công N không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX không đề cập xem xét.

[12] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Tội danh:*

Tuyên bố: Bị cáo Giàng Mí T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*2. Về hình phạt:*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Giàng Mí T 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giữ (*ngày 20/5/2022*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*3. Về vật chứng*: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS:

Trả lại: 01 máy laptop, nhãn hiệu LENOVO màu đen, máy tính đã qua sử dụng; 01 dây sạc máy tính, nhãn hiệu Lenovo, màu đen, phần dây sát đuôi giắc cắm vào củ sạc được cuốn băng dính cách điện màu đen, trên củ sạc được cuốn vòng băng dính cách điện màu đen, trên băng dinh có dòng chữ NANO TO NGA DUNG, dây sạc đã qua sử dụng; 01 chuột máy tính không dây, nhãn hiệu Glatten, màu xanh - đen, chuột máy tính không có nắp đậy pin, pin đã qua sử dụng; 01 máy khoan nhãn hiệu FEG, màu đỏ - xám - đen, máy khoan đã qua sử dụng; 01 loa Bluetooth, nhãn hiệu awei: Y 200, màu đỏ, loa đã qua sử dụng. Vì các vật chứng là tài sản của bị hại, cần trả lại cho bị hại Ma Công N, sinh năm 1988; địa chỉ thôn L, xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đèn pin đội đầu, màu đen, phần dây thun đội đầu mặt ngoài màu đen, mặt trong màu cam, trên dây có nhiều dòng chữ nước ngoài, đèn pin đã qua sử dụng; 01 thanh thép xoắn (loại thép Phi 14) đã cũ, chiều dài 33 cm, 01 đầu toét và 01 đầu nhọn. Vì các vật chứng là công cụ phạm tội của bị cáo, giá trị sử dụng còn lại không lớn, cần tịch thu tiêu hủy.

(*Đặc điểm, chi tiết các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện M, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Hà Giang ngày 04/8/2022*)

4. *Án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*20/8/2022*)

Báo cho bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Củng Trẩn Lương**